TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 23-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tâm

Ông Vi Văn Thuy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 14/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Khoàng Ha P (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1958; Tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Sen Th, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khoàng Phì X (đã chết) và bà Vàng Mó P; Có chồng là Lò Sinh Ph (đã chết) và có 05 người con, con lớn nhất 43 tuổi, con nhỏ nhất 29 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021, được tại ngoại từ ngày 01/11/2021 đến ngày 22/01/2022, tạm giam từ ngày 22/01/2022 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Pờ Go Loòng - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan:

Ông Toán Xá T; Sinh ngày 01/01/1976; Nghề nghiệp: Nông nghiệp

Nơi cư trú: Bản Sen Th, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 10/2021 Khoàng Ha P mang theo số tiền 1.000.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản Sen Th, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến cầu gỗ thuộc bản Sen Thượng, qua nói chuyện, P hỏi và mua được 01 gói thuốc phiện của Toán Xá T với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện P mang về nhà cất giấu ở đâu giường ngủ. Đến 11 giờ ngày 29/10/2021 thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Sen Thượng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của P 01 gói thuốc phiện.

Ngày 30/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 1,75 gam làm mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 1235/GĐ-PC09 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Khoàng Ha P gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Khoàng Ha P là 24,56 gam.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-MN ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Khoàng Ha P để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Khoàng Ha P từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau khi trích giám định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, tuổi cao, sức khỏe rất yếu, là đồng bào dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Khoàng Ha P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề

nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do tuổi cao, sức khỏe yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Người có nghĩa vụ liên quan Toán Xá T tại phiên tòa trình bày: Tôi chưa bao giờ bán thuốc phiện cho bà Khoàng Ha P. Bà P tuổi đã cao, sức khỏe lại không tốt nên có thể đã nhận nhầm người.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào khoảng cuối tháng 10/2021 bị cáo mua được 24,56 gam thuốc phiện của một người tên là Toán Xá T ở đầu cầu gỗ thuộc bản Sen Thượng. Mục đích bị cáo mua thuốc phiện là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma túy. Sau khi mua được thuốc phiện, bị cáo cất giấu tại nhà của mình, đến ngày 29/10/2021 thì bị tổ công tác đồn Biên phòng Sen Thượng phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Khoàng Ha P đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 24,56 gam thuốc phiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 01 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, theo biên bản xác minh tài sản ngày 05/11/2021(tại bút lục số 67). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4] Đối với Toán Xá T: Mặc dù tại phiên tòa Khoàng Ha P khai mua thuốc phiện của Toán Xá T. Tuy nhiên quá trình mua bán ngoài Khoàng Ha P ra thì không còn ai biết việc này, ngoài lời khai của Khoàng Ha P thì không còn bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh được P mua ma túy của Toán Xá T. Toán Xá T cũng hoàn toàn phủ nhận việc mình bán ma túy cho P. Do đó không có cơ sở để xử lý đối với Toán Xá T.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 22,81 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khoàng Ha P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoàng Ha P 01 (*một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 22/01/2022, được trừ đi thời gian tạm giữ là 03 ngày.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 22,81 gam thuốc phiện là vật chứng vụ án Khoàng Ha P. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Khoàng Ha P.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người có nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phong